

Bản án số: **12/2021/HS-ST**  
Ngày: **09-02-2021**.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP HÀ NỘI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tưởng Ngọc Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông **Phạm Tiến Lợi**

+ Bà **Nguyễn Thị Liên**

- Thư ký phiên tòa : Bà **Nguyễn Thị Thảo** – Thư ký TAND huyện Chương Mỹ, Tp Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, Tp Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Triệu Thị Hồng** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 02 năm 2021 tại Trụ sở TAND huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số 07/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2021, theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo :

**Bùi Văn Q** - sinh năm 1996; Đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Yên Thái, xã Đông Yên, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Bùi Văn Nhường và bà Nguyễn Thị Bẩy; có vợ là Nguyễn Thị Mai Chi; có 01 con sinh năm 2017; tiền án: Ngày 29/01/2019 bị TAND thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng; tiền sự: không; Danh chỉ bản số 629 ngày 04/12/2020 lập tại Công an huyện Chương Mỹ; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

\* **Bị hại:** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1991; trú tại: Thôn Yên Trường, xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn Q làm công nhân tại công ty may Star tại Khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội. Ngày 10/11/2020, Bùi Văn Q làm việc theo ca tại công ty. Đến 15h00' cùng ngày, Q xin về sớm để giải Q việc riêng. Q đến khu vực để xe của Công ty, nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu

Honda Click, BKS 33P7-4721 không có ai trông coi, Q nảy sinh ý định cạy cốp xe để trộm cắp tài sản. Q dùng tay trái cạy yên xe (bên phải yên xe), tay phải thò vào cốp xe lấy trộm được 01 chứng minh thư nhân dân và 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcom Bank đều mang tên Nguyễn Thị L. Sau đó, Q đến cây ATM tại xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội để rút tiền, Q thử nhập mật khẩu là ngày tháng năm sinh trên chứng minh thư nhân dân trên là số “20 04 81”, thì đúng mật khẩu, Q rút được số tiền 9.000.000đ (chín triệu đồng). Sau đó, Q đi về nhà ở Yên Thái, Đông Yên, Quốc Oai, Hà Nội, khi cách nhà khoảng 400-500m, Q vứt bỏ lại 01 chứng minh thư và 01 thẻ ATM, rồi đi về nhà. Khoảng 16h30’ cùng ngày chị Nguyễn Thị L - SN 1981 ở xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội đang làm việc tại Công ty may Star thấy điện thoại của chị báo tài khoản bị trừ tiền, chị đi xuống xe máy để kiểm tra thì phát hiện bị mất thẻ ATM và chứng minh thư nhân dân. Đến ngày 24/11/2020, chị L đến Công an xã Phú Nghĩa trình báo sự việc. Sau đó, Công an xã Phú Nghĩa rà soát đối tượng nghi vấn. Đến khoảng 8h40’ cùng ngày, Q đến Công an xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của bản thân.

Vật chứng thu giữ: 01 chứng minh thư và 01 thẻ ATM đều mang tên Nguyễn Thị L.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị L đã được gia đình Bùi Văn Q bồi thường số tiền 9.000.000đ. Sau khi nhận tiền chị L không yêu cầu bồi thường thêm gì, đồng thời chị L có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Bùi Văn Q.

Tại cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 27/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ đã truy tố Bùi Văn Q về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ sau khi phân tích, giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q phạm tội Trộm cắp tài sản; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 5 Điều 65 và Điều 56 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Bùi Văn Q từ 18 đến 24 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 112 ngày 29/01/2019 của TAND thành phố Hà Nội.

Về trách nhiệm dân sự: Chị L đã nhận lại được tài sản không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn Q thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Chương Mỹ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, Truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về Q định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các Q định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn Q khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ đã quy kết. Bị cáo thừa nhận khoảng 15 giờ 00' ngày 10/11/2020, tại khu vực để xe mô tô của công ty may Star có địa chỉ: Khu công nghiệp Phú Nghĩa, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội, bị cáo là công nhân của công ty đã lấy trộm 01 chứng minh thư nhân dân và 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcom Bank đều mang tên Nguyễn Thị L. Sau đó bị cáo đã dùng thẻ ATM của chị L đến cây ATM tại xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội rút được 9.000.000đồng. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Văn Q đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ quy kết đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự tại địa phương, gây tâm L hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải xử L nghiêm đối với bị cáo, nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo hiện đang chấp hành hình phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng của bản án số 112/2019 ngày 29/01/2019 của TAND thành phố Hà Nội về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo đang trong thời gian thử thách lại tiếp tục phạm tội do đó hình phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo của bị cáo chuyển thành 18 tháng tù giam. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã ra cơ quan công an đầu thú về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tác động gia đình khắc phục bồi thường cho người bị hại; mặt khác bị hại cũng có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đó là tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **Q ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo **Bùi Văn Q** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 5 Điều 65 và Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Phạt **Bùi Văn Q 15 (mười lăm)** tháng tù. Tổng hợp hình phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 112/2019/HSPT ngày 29/01/2019 của TAND thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo **Bùi Văn Q** phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **33 (ba mươi ba)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/11/2020. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/4/2018 đến ngày 04/5/2018 theo bản án số 112/2019/HSPT ngày 29/01/2019 của TAND thành phố Hà Nội

Về trách nhiệm dân sự: Chị L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

Căn cứ Điều 136 BLHS; Nghị Q số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận**

- TA TP Hà Nội
- VKS; CA; THADS huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hs

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**  
**(đã ký)**

***Tưởng Ngọc Tuấn***